

BỘ TÀI CHÍNH
Số: 54/2003/TTLT-BTC-
BTM

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 3 tháng 6 năm 2003

THÔNG TƯ LIÊN TỊCH

Hướng dẫn thực hiện việc giảm thuế nhập khẩu hàng hoá có xuất xứ từ Lào quy định tại Thoả thuận Viên Chăn giữa Chính phủ nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Chính phủ nước Cộng hoà dân chủ nhân dân Lào ký kết ngày 13/8/2002

Căn cứ Thoả thuận Viên chăn giữa Chính phủ nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt nam và Chính phủ nước Cộng hoà dân chủ nhân dân Lào về việc tạo điều kiện thuận lợi cho người, phương tiện, hàng hoá qua lại Biên giới và khuyến khích phát triển hợp tác thương mại, đầu tư giữa Việt nam và Lào ký ngày 13/08/2002;

Liên Bộ Tài chính, Bộ Thương mại hướng dẫn thực hiện giảm thuế 50% đối với hàng hoá có xuất xứ từ Lào nhập khẩu vào Việt nam như sau:

I- PHẠM VI ÁP DỤNG

A. Hàng hoá sản xuất tại nước Cộng hoà dân chủ nhân dân Lào nhập khẩu vào Việt nam được áp dụng thuế suất thuế nhập khẩu bằng 50% mức thuế suất thuế nhập khẩu ưu đãi quy định tại Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi, nếu thoả mãn các điều kiện sau:

1- Là mặt hàng có trong Danh mục hàng hoá có xuất xứ từ Lào được giảm 50% thuế nhập khẩu ưu đãi khi nhập khẩu vào Việt nam theo Hiệp định hoặc thoả thuận hàng năm giữa Chính phủ hai nước.

Số lượng, giá trị hàng hoá cụ thể có xuất xứ từ Lào nhập khẩu được giảm 50% thuế nhập khẩu hàng năm được căn cứ vào Danh mục hàng hoá có xuất xứ từ Lào được giảm 50% thuế nhập khẩu ưu đãi khi nhập khẩu vào Việt nam theo Hiệp định hoặc thoả thuận giữa hai Chính phủ năm đó hoặc theo thông báo của Bộ Thương mại trên cơ sở số lượng đã được thống nhất với Bộ Thương mại Lào.

Ban hành kèm theo Thông tư này Danh mục các mặt hàng có xuất xứ từ Lào được giảm 50% (năm mươi phần trăm) thuế khi nhập khẩu vào Việt nam trong năm 2003. Trường hợp hàng hoá có đủ điều kiện để được áp dụng giảm 50% thuế nhập khẩu, đồng thời có đủ điều kiện được hưởng theo mức thuế suất ưu đãi CEPT thì được áp dụng theo mức thuế suất thấp hơn trong hai mức thuế suất này.

2- Có giấy chứng nhận xuất xứ (C/O) do Bộ Thương mại hoặc Phòng Thương mại hoặc Sở thương mại các tỉnh, thành phố Vientiane và đặc khu Saysomboun của Lào cấp.

3- Có giấy xác nhận là hàng hoá thuộc chương trình hưởng ưu đãi thuế theo thoả thuận giữa hai Chính phủ do Bộ Thương mại hoặc Sở Thương mại các tỉnh, thành phố Vientiane và đặc khu Saysomboun của Lào cấp.

4- Hàng được nhập khẩu vào Việt nam qua các cửa khẩu được mở chính thức trên biên giới Việt nam - Lào.

B. Thủ tục xuất trình, kiểm tra giấy chứng nhận xuất xứ hàng hoá (C/O):

Doanh nghiệp nhập khẩu hàng hoá của Lào thuộc Danh mục các mặt hàng được giảm 50% thuế nhập khẩu ban hành kèm theo Thông tư này muốn được hưởng ưu đãi giảm thuế nhập khẩu phải nộp cho cơ quan Hải quan bản chính Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hoá kèm theo bộ chứng từ nhập khẩu theo qui định khi làm thủ tục nhập khẩu.

Trường hợp doanh nghiệp chưa có C/O để nộp khi làm thủ tục nhập khẩu, khi tính thuế, cơ quan Hải quan áp dụng theo mức thuế suất thông thường hoặc theo mức thuế suất ưu đãi CEPT (nếu đủ điều kiện) và chấp nhận cho nợ C/O, thời hạn tối đa 30 ngày tính từ ngày nộp tờ khai Hải quan. Sau khi nộp C/O doanh nghiệp sẽ được xem xét hoàn lại số thuế đã nộp thừa (phần chênh lệch giữa số thuế tính theo mức thuế suất thông thường hoặc theo mức thuế suất ưu đãi CEPT đã nộp và số thuế tính theo thuế suất đã được giảm 50% mức thuế suất thuế nhập khẩu ưu đãi qui định tại Biểu thuế nhập khẩu).

Doanh nghiệp nhập khẩu chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính hợp pháp, hợp lệ của C/O đã nộp. Nếu phát hiện có sự gian lận về C/O thì doanh nghiệp nhập khẩu sẽ

bị xử lý theo qui định của pháp luật hiện hành.

Khi có sự nghi ngờ về tính trung thực và chính xác của giấy chứng nhận xuất xứ thì cơ quan Hải quan yêu cầu doanh nghiệp cung cấp các tài liệu để chứng minh. Thời gian qui định tối đa để doanh nghiệp nộp bổ sung chứng từ là 30 ngày kể từ ngày nộp C/O. Trong khi chờ kết quả kiểm tra lại, tạm thời chưa giải quyết giảm 50% mức thuế suất đối với lô hàng đó và áp dụng theo mức thuế suất thông thường hoặc theo mức thuế suất ưu đãi CEPT (nếu đủ điều kiện). Đồng thời tiếp tục thực hiện các thủ tục giải phóng hàng nếu các mặt hàng này không phải là hàng cấm hoặc hạn chế nhập khẩu và không có sự nghi ngờ man khai về hàng hoá. Trường hợp chủ hàng có đủ tài liệu chứng minh đúng là hàng có xuất xứ từ Lào thì được xem xét hoàn lại số thuế đã nộp thừa (phần chênh lệch giữa số thuế tính theo mức thuế suất thông thường hoặc theo mức thuế suất ưu đãi CEPT đã nộp và số thuế tính theo thuế suất đã được giảm 50% mức thuế suất thuế nhập khẩu ưu đãi qui định tại Biểu thuế nhập khẩu).

II- CÁC QUI ĐỊNH KHÁC

1) Giá tính thuế để tính giảm 50% thuế nhập khẩu ưu đãi đối với hàng hoá có xuất xứ từ Lào nhập khẩu vào Việt nam được xác định là mức giá thực thanh toán ghi trên hợp đồng mua bán ngoại thương ký giữa các Công ty của hai nước với điều kiện hợp đồng mua bán ngoại thương đảm bảo đủ các điều kiện quy định tại Mục 1, Phần III Thông tư số 08/2002/TT/BTC ngày 23/01/2002 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện áp dụng giá tính thuế nhập khẩu theo hợp đồng mua bán ngoại thương. Đối với những hợp đồng mua bán ngoại thương không đủ điều kiện để tính thuế theo hợp đồng thì mức giá để tính giảm thuế 50% là mức giá tối thiểu do Bộ Tài chính ban hành.

2) Các qui định về căn cứ tính thuế, chế độ thu nộp thuế, kế toán tiền thuế, báo cáo kết quả thu nộp thuế, chế độ giảm thuế nhập khẩu, chế độ hoàn thuế, truy thu thuế và xử lý vi phạm, được thực hiện theo các qui định của Luật thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu và các văn bản hướng dẫn hiện hành.

III- TỔ CHỨC THỰC HIỆN